

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 63/2008/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Tổng cục Du lịch trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật du lịch ngày 14 tháng 6
năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-
CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ,
cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP
ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn
hóa, Thể thao và Du lịch,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Tổng cục Du lịch là cơ quan trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý nhà nước và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về du lịch trong phạm vi cả nước.

2. Tổng cục Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, là đơn vị dự toán ngân sách cấp II và có tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Tổng cục Du lịch thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định:

a) Các dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ về du lịch và các dự án, đề án khác theo phân công của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển du lịch, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động và các dự án, công trình quan trọng quốc gia về du lịch; các dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về lĩnh vực du lịch;

c) Việc đàm phán, ký kết, gia nhập điều ước quốc tế về du lịch theo quy định của pháp luật; quyết định việc thành lập Văn phòng đại diện du lịch Việt Nam ở nước ngoài, cho phép việc đặt Văn phòng đại diện của cơ quan du lịch của nước ngoài, của tổ chức du lịch quốc tế và khu vực tại Việt Nam;

d) Hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch quốc gia, tuyến du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định:

a) Kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm về phát triển du lịch; các đề án, dự án về du lịch để Bộ trưởng quyết định theo thẩm quyền;

b) Các dự thảo quyết định, chỉ thị, thông tư về du lịch; các văn bản quy phạm pháp luật quy định tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực du lịch;

c) Quy định tiêu chí phân loại, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch; điều kiện, hồ sơ, thủ tục xếp hạng, mẫu biển hiệu hạng cơ sở lưu trú du lịch; tiêu chuẩn và mẫu biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch cho cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch, điểm du lịch, đô thị du lịch;

d) Quy chế điều tra, đánh giá, phân loại tài nguyên du lịch; Quy chế quản lý khu du lịch thuộc ranh giới hành chính từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên;

đ) Các quy định về bảo vệ, tôn tạo, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch và môi trường du lịch trong khu du lịch, điểm du lịch;

e) Các quy định về quản lý, thủ tục, hồ sơ cấp, đổi, cấp lại, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch và giấy chứng nhận thuyết minh viên;

g) Các quy định về tiêu chuẩn chức danh trong ngành du lịch;

h) Các văn bản hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về: kinh doanh lữ hành; lưu trú du lịch; quảng bá, xúc tiến du lịch; quy hoạch phát triển du lịch; kinh doanh phát triển khu du lịch, điểm du lịch và các dịch vụ du lịch khác.

3. Tổng cục Du lịch chỉ đạo và tổ chức thực hiện:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án về du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch ở trong nước và ở nước ngoài; điều phối các hoạt động xúc tiến du lịch liên vùng, liên địa phương theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) Xây dựng các ấn phẩm tuyên truyền, quảng bá du lịch, các chương trình, sự kiện, hội nghị, hội chợ, hội thảo về du lịch cấp quốc gia, khu vực và quốc tế;

d) Công bố công khai khu du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia, tuyến du lịch quốc gia theo quy định của pháp luật;

đ) Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, phân loại thị trường du lịch ở trong nước và ở nước ngoài; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phát triển sản phẩm du

lịch phù hợp với thị hiếu khách du lịch; tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm du lịch ở trong nước và ở nước ngoài;

e) Xây dựng và hướng dẫn sử dụng, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu du lịch quốc gia và tổ chức thông tin du lịch tại các cửa khẩu quốc tế và các khu du lịch;

g) Kiểm tra việc thực hiện các điều ước quốc tế về du lịch mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập, các chương trình, dự án quốc tế tài trợ về du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật;

h) Tham gia các tổ chức quốc tế, hội nghị, hội thảo, hội chợ, sự kiện, chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế về du lịch theo phân công và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật;

i) Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư về du lịch thuộc thẩm quyền theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật;

k) Quyết định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch từ 3 sao trở lên, hạng cao cấp cho biệt thự du lịch và căn hộ du lịch theo quy định của pháp luật;

l) Cấp, đổi, thu hồi giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế; cấp, gia hạn, đổi, sửa đổi, thu hồi giấy phép thành lập chi nhánh của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;

m) Quản lý thống nhất trong cả nước việc cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch và giấy chứng nhận thuyết minh viên theo quy định của pháp luật;

n) Quản lý các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Du lịch, các tổ chức thực hiện dịch vụ công thuộc lĩnh vực du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật;

o) Tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch và tài nguyên du lịch theo phân công của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật;

p) Hướng dẫn đối với các hội, tổ chức phi chính phủ tham gia các hoạt động trong lĩnh vực du lịch;

q) Thực hiện chương trình cải cách hành chính theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt;

r) Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, phối hợp thanh tra, thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật;

s) Tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật;

t) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ du lịch đối với cán bộ, công chức, viên chức và những người làm công tác du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật;

u) Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật;

v) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Lữ hành.

2. Vụ Khách sạn.
3. Vụ Thị trường du lịch.
4. Vụ Tài chính.
5. Vụ Hợp tác quốc tế.
6. Vụ Tổ chức cán bộ.
7. Văn phòng.
8. Trung tâm Thông tin du lịch.
9. Viện Nghiên cứu phát triển du lịch.
10. Tạp chí Du lịch.
11. Báo Du lịch.

Vụ Lễ hành, Vụ Khách sạn, Vụ Thị trường du lịch và Văn phòng được tổ chức phòng.

Tại Điều này, các tổ chức quy định từ khoản 1 đến khoản 7 là các tổ chức hành chính giúp Tổng cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các tổ chức quy định từ khoản 8 đến khoản 11 là các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Du lịch (đã được quy định tại Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, đổi tên, giải thể, sắp xếp,

tổ chức lại các tổ chức hành chính của Tổng cục Du lịch.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định thành lập, giải thể, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp khác trực thuộc Tổng cục Du lịch theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Lãnh đạo

1. Tổng cục Du lịch có Tổng cục trưởng và không quá 03 Phó Tổng cục trưởng.

2. Tổng cục trưởng và các Phó Tổng cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo quy định của pháp luật.

3. Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức, đơn vị thuộc Tổng cục Du lịch.

4. Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Tổng cục Du lịch. Các Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.
2. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng